

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THÁI HOÀ  
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 69/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thái Hoà, ngày 15 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/8/2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Võ T N, sinh năm: 1980.

Trú tại: Thôn V, phường T V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Chị Phạm T H, sinh năm: 1982

Trú tại: xóm N D, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Võ T N và chị Phạm T H.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về quan hệ hôn nhân: anh Võ T N và chị Phạm T H thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

\* Về việc nuôi con chung:

anh Võ T N và chị Phạm T H thống nhất, thoả thuận vợ chồng có 02 (hai) con chung là Võ Phạm D, sinh ngày 29/6/2004 và Võ Phạm N D, sinh ngày 25/4/2006. Cháu Võ Phạm A D đã đủ 18 tuổi, trưởng thành nên anh N, chị H không yêu cầu toà án giải quyết.

Giao cho chị Phạm T H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Võ Phạm N D cho đến khi con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên toà án không xem xét.

Anh Võ T N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

\* Về quan hệ tài sản: Anh anh Võ T N và chị Phạm T H không yêu cầu tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Võ T N thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008639 ngày 18/8/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho anh N số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 22/6/2003);
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

(Đã ký)

**Thái Thị Hà**



